

Số: 36/KH-THTPK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 10
Năm 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Quyết định số 733/QĐ-UNND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2022-2023;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường;

Trường THPT Phước Kiến xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 10 năm học 2022-2023 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Chủ động trong tổ chức thực hiện chương trình phổ thông 2018 đối với lớp 10 vào năm học 2022-2023.
- Là căn cứ để học sinh lớp 9 lựa chọn trường đăng ký thi tuyển vào lớp 10 của trường THPT Phước Kiến năm học 2022-2023 và là căn cứ để nhà trường xếp lớp theo đăng ký nguyện vọng lựa chọn của học sinh.
- Định hướng cho đầu ra của học sinh khi chọn tổ hợp môn xét tuyển Đại học, Cao đẳng sau này.
- Có kế hoạch để giáo viên có lộ trình tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo thực hiện có hiệu quả các hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục của chương trình phổ thông 2018.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo đồng đều định mức lao động khi đồng thời thực hiện dạy học chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Ưu tiên đội ngũ giáo viên dạy lớp 10 năm học 2022-2023 có chuyên môn, nghiệp vụ tốt nhất, đồng thời ưu tiên đội ngũ giảng dạy chương trình hiện hành đối với lớp 12, đảm bảo chất lượng dạy học.

II. Nội dung

1. Biên chế lớp năm học 2022-2023

Khối	10	11	12
Số lớp	14	11	11
Số học sinh	630	480	450

2. Biên chế giáo viên năm học 2022-2023

Bộ môn	Toán	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Tiếng Anh	GD CD	Công nghệ	Thể dục	GD QPAN
Số lượng	10	6	6	5	4	10	3	3	9	2	2	5	2

3. Phương án bố trí lớp học khối 10 năm học 2022-2023

a) Môn bắt buộc

- Ngữ văn
- Toán
- Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)
- Giáo dục thể chất: Học sinh chọn 01 trong 04 môn cầu lông, bóng chuyền, bóng rổ, bóng đá/bóng bàn
- Giáo dục Quốc phòng và An ninh
- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp
- Nội dung giáo dục của địa phương

b) Tổ hợp môn lựa chọn

Cách chọn 5 môn từ 3 nhóm môn học theo tổ hợp 3 – 1 – 1: Nhóm Khoa học tự nhiên, Công nghệ và nhóm Khoa học xã hội.

- Nhóm Khoa học tự nhiên, Công nghệ, mỗi môn 02 tiết/tuần

STT	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn 4	Môn 5
Tổ hợp 1	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Lịch sử	Tin học
Tổ hợp 2	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Địa lý	Tin học
Tổ hợp 3	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Công nghệ

- Nhóm Khoa học xã hội, mỗi môn 02 tiết/tuần

STT	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn 4	Môn 5
Tổ hợp 1	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Vật lý	Tin học
Tổ hợp 2	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Hóa học	Tin học

STT	Môn 1	Môn 2	Môn 3	Môn 4	Môn 5
Tổ hợp 3	Lịch sử	Địa lý	Giáo dục kinh tế và pháp luật	Sinh học	Công nghệ

c) Chuyên đề học tập

- Chuyên đề theo quy định của chương trình giáo dục phổ thông, mỗi chuyên đề gồm 03 môn theo nhóm lựa chọn và thực hiện 03 tiết/tuần (mỗi môn có 01 tiết/tuần).

+ Khoa học tự nhiên: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ Khoa học xã hội: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

- Chuyên đề Tiếng Anh với người nước ngoài (người nước ngoài trực tiếp giảng dạy) sẽ được tổ chức theo tinh thần tự nguyện đăng ký, kinh phí thỏa thuận giữa nhà trường và cha mẹ học sinh, 02 tiết/tuần.

d) Môn học tự chọn

Ngoại ngữ 2: Tiếng Nhật. Nếu đủ số lượng học sinh đăng ký và nhà trường liên hệ được giáo viên sẽ tổ chức lớp học. Kinh phí học tập do thỏa thuận của nhà trường và cha mẹ học sinh, 03 tiết/tuần.

e) Phân bố lớp cụ thể theo môn học bắt buộc, lựa chọn và chuyên đề học tập

- Nhóm Khoa học tự nhiên, Công nghệ (29 tiết/tuần)

Lớp	Môn lựa chọn (10 tiết/tuần)	Môn bắt buộc (16 tiết/tuần)	Chuyên đề học tập (3 tiết/tuần)
10A1 10A2 10A3	- Vật lý, Hóa học, Sinh học - Lịch sử - Tin học	- Ngữ văn - Toán - Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	- Toán - Vật lý - Hóa học
10A4 10A5 10A6	- Vật lý, Hóa học, Sinh học - Địa lý - Tin học	- Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	
10A7 10A8	- Vật lý, Hóa học, Sinh học - Giáo dục kinh tế và pháp luật - Công nghệ	- Nội dung giáo dục của địa phương	

- Nhóm Khoa học xã hội (29 tiết/tuần)

Lớp	Môn lựa chọn (10 tiết/tuần)	Môn bắt buộc (16 tiết/tuần)	Chuyên đề học tập (3 tiết/tuần)
10A9 10A10	- Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật - Vật lý - Tin học	- Ngữ văn - Toán - Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	- Ngữ văn - Lịch sử - Địa lý

10A11 10A12	Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật - Hóa học - Tin học	- Giáo dục thể chất - Giáo dục Quốc phòng và An ninh - Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	
10A13 10A14	- Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật - Sinh học - Công nghệ	- Nội dung giáo dục của địa phương	

f) Các câu lạc bộ

- Văn học - Nghệ thuật.
- Tiếng Anh.
- Khoa học sáng tạo trẻ.
- Thể dục thể thao gồm các môn: Bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông.
- Âm nhạc: Đang thành lập.

Trường THPT Phước Kiển đã thành lập nhiều câu lạc bộ học thuật, thể dục thể thao, mỹ thuật và đã hoạt động qua nhiều năm.

Học sinh tự chọn tham gia 01 hoặc nhiều câu lạc bộ để sinh hoạt hàng tuần.

Nhà trường không thu phí trong suốt quá trình tham gia sinh hoạt các câu lạc bộ của nhà trường.

4. Thống kê số tiết của khối lớp 10 năm học 2022-2023

STT	Môn	Số tiết /lớp/tuần theo chuẩn	Số lớp	Số lớp theo chuyên đề học tập (1 tiết /lớp /tuần)	Tổng số tiết khối lớp 10/tuần	Số lượng giáo viên tối thiểu
1	Ngữ văn	3	14	6	48	2,82
2	Toán	3	14	8	50	2,94
3	Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh)	3	14	0	42	2,47
4	Giáo dục thể chất	2	14	0	28	1,65
5	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1	14	0	14	0,82
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3	14	0	42	2,47

STT	Môn	Số tiết /lớp/tuần theo chuẩn	Số lớp	Số lớp theo chuyên đề học tập (1 tiết /lớp /tuần)	Tổng số tiết khối lớp 10/tuần	Số lượng giáo viên tối thiểu
7	Nội dung giáo dục của địa phương	1	14	0	14	0,82
8	Vật lý	2	10	8	28	1,65
9	Hóa học	2	10	8	28	1,65
10	Sinh học	2	10	0	20	1,18
11	Lịch sử	2	9	6	24	1,41
12	Địa lý	2	9	6	24	1,41
13	Giáo dục kinh tế và pháp luật	2	8	0	16	0,94
14	Tin học	2	10	0	20	1,18
15	Công nghệ	2	4	0	8	0,47

5. Phương án bố trí giáo viên dạy lớp 10

- Giáo viên sẽ được phân công hợp lý cho các lớp 10, đảm bảo đồng đều về số tiết nghĩa vụ, đảm bảo về khối lớp giáo viên phụ trách nhằm không tạo áp lực cho giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT và chương trình theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Môn Giáo dục địa phương: Môn Lịch sử đảm nhiệm.

- Môn Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Giáo viên chủ nhiệm đảm nhiệm hoặc sẽ phân công hợp lý theo tình hình thực tế của nhà trường. Hoạt động gồm 3 nội dung:

- + Sinh hoạt dưới cờ: 01 tiết/tuần;
- + Sinh hoạt chủ nhiệm: 01 tiết/tuần;
- + Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 01 tiết/tuần

- Chuyên đề học tập: Tùy vào chương trình của mỗi bộ môn. Sau khi nghiên cứu sách giáo khoa chuyên đề học tập của bộ môn, tổ trưởng chuyên môn sẽ có định hướng chính xác. Có thể phân bổ 1 tiết/chuyên đề học tập/tuần cùng với các tiết của cùng bộ môn, dạy suốt năm học; hoặc tổ chức dạy cuối mỗi tháng, hoặc cuối mỗi học kỳ, cuối năm học.

6. Hoạt động buổi/ngày đối với lớp 10 năm học 2022-2023

Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình nhà trường và hoạt động

ôn tập, củng cố kiến thức văn hóa cho học sinh.

a) Chương trình nhà trường

- Sinh hoạt câu lạc bộ của nhà trường, chuyên đề Tiếng Anh với người nước ngoài.
- Sinh hoạt chuyên đề, ngoại khóa, trải nghiệm, kỹ năng sống, các cuộc thi, hội thao,...

b) Hoạt động ôn tập, củng cố kiến thức văn hóa

- Thời lượng: 06 tiết/tuần.
- Môn ôn tập, củng cố kiến thức:
 - + Nhóm Khoa học tự nhiên, Công nghệ: Toán, Văn, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), Vật lý, Hóa học, Sinh học;
 - + Nhóm Khoa học xã hội: Toán, Văn, Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), - Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

7. Thời khóa biểu học tập, tham gia các hoạt động và bán trú

Buổi	Các hoạt động từ Thứ 2 đến Thứ 6		Thứ 7, Chủ nhật
Sáng (7:00 đến 11:15)	7:00-8:30	Tiết 1, 2	Nghỉ
	8:30-8:50	Giải lao	
	8:50-10:20	Tiết 3, 4	
	10:20-10:30	Giải lao	
	10:30-11:15	Tiết 5	
Trưa (11:15 đến 13:00 đối với học sinh có bán trú)	11:15-11:30	- Dùng cơm trưa tại canteen	
	11:40-13:00	- Ngủ trưa	
Chiều	13:30-15:00	Tiết 1, 2	
	15:00-15:20	Giải lao	
	15:20-16:50	Tiết 4, 5 Sinh hoạt câu lạc bộ	

III. Tổ chức thực hiện

- Lãnh đạo nhà trường triển khai nội dung kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, đăng tải trên website của trường.

- Phó Hiệu trưởng triển khai Thông tư 22/2020/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 8 năm 2020 Quy định về đánh giá, xếp loại Đơn vị học tập đến tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, học sinh lớp 10. Hướng dẫn giáo viên và học sinh cách kiểm tra, đánh giá học sinh theo môn học và chuyên đề học tập.

- Tổ trưởng chuyên môn phân công danh sách giáo viên tham gia chủ nhiệm, giảng dạy lớp 10 năm học 2022-2023. Đề xuất phương án dạy chuyên đề học tập của bộ môn (nếu có) với nhà trường để kịp thời sắp xếp thời khóa biểu.

- Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động của bộ môn, kế hoạch hoạt động câu lạc bộ, chuyên đề, ngoại khóa, trải nghiệm theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với yêu cầu của bộ môn. Triển khai kế hoạch đến giáo viên được phân công dạy lớp 10.

- Giáo viên bộ môn nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa, soạn kế hoạch bài dạy phù hợp với định hướng lựa chọn môn của học sinh.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 10 năm học 2022-2023 của trường trung học phổ thông Phước Kiển, đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Ban giám hiệu;
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Website của trường;
- Lưu: VP.



Đinh Quang Thanh Bình